

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Văn bản số 3972/BTNMT-TNN ngày 04/8/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 383/GP-UBND ngày 05/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước ngày 05/03/2018 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 151/TTr-STNMT ngày 29/3/2018 (kèm theo hồ sơ),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na (địa chỉ thôn Nhơn Bình, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 383/GP-UBND ngày 05/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Nhà máy chế biến tinh bột sắn Vi Na Kon Tum.

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước cho Nhà máy chế biến tinh bột sắn Vi Na Kon Tum.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cấp nước cho Nhà máy chế biến tinh bột sắn Vi Na Kon Tum.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: 5.000 đồng/m³ (Năm ngàn đồng trên một mét khối).

5. Tổng tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp: 163.771.173 đồng/3 năm 11 tháng 9 ngày (Một trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm bảy mươi một ngàn, một trăm bảy mươi ba đồng/Ba năm mười một tháng chín ngày), trong đó:

- Số tiền phải nộp năm đầu tiên (năm 2018): 50.000.000 đồng.
- Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo: 50.000.000 đồng.
- Số tiền phải nộp năm cuối cùng: 13.771.173 đồng.

6. Phương án nộp tiền: Nộp tiền theo năm.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

8. Trường hợp có vướng mắc, Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh Kon Tum để tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo quy định.

Điều 2. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Gửi thông báo kèm theo quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na và Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính biết, thực hiện theo quy định.

- Hằng năm, tổng hợp kết quả phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, báo cáo UBND tỉnh và Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 15 tháng 12); đồng thời, chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về tính, thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Kon Tum có trách nhiệm:

- Ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

- Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum gửi Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

3. Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na có trách nhiệm:

- Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này, Thông báo của Cục Thuế tỉnh Kon Tum và thực hiện các quy định tại Khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ, thì Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định, nộp Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh Kon Tum xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kon Tum, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND huyện Sa Thầy;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NNTN6

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn